

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
POWER GENERATION CORPORATION 3
CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
NINH BÌNH THERMAL POWER
JOINT STOCK COMPANY

Số/No. 207 / NBTPC-CBTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Ninh Bình, ngày 07 tháng 05 năm 2026
Ninh Bình, May 07, 2026

Kính gửi: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
To: Hanoi Stock Exchange

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
Name of organization: Ninh Binh Thermal Power Joint Stock Company
- Mã chứng khoán: NBP
Stock code: NBP
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01A - Đường Hoàng Diệu - Phường Hoa Lư - Tỉnh Ninh Bình.
Headquarter: No. 01A Hoang Dieu Street, Hoa Lu Ward, Ninh Binh Province
- Điện thoại: 0229 2210 537 Fax: 0229 3873 762
Tel: 0229 2210 537 Fax: 0229 3873 762
- Người thực hiện công bố thông tin: Lương Thị Thúy
Person in charge of information disclosure: Luong Thi Thuy
- Nội dung thông tin được Công bố/ *Contents of disclosure:*
 - Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 207/TB-NBTPC-HĐQT ngày 07/05/2026.
Invitation Letter of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 207/ TB-NBTPC-HĐQT dated May 07, 2026.
 - Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders
- Website đăng tải/ *Website for disclosure posting:* <http://www.nbtpc.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

We hereby certify that the information disclosed above is true and accurate, and we take full responsibility before the law for the contents of the disclosed information.

Tài liệu đính kèm/*Attachments:*

- Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 số 207/TB-NBTPC-HĐQT ngày 07/05/2026.
Invitation Letter of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders No. 207/ TB-NBTPC-HĐQT dated May 07, 2026.
- Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Documents for the 2026 Annual General Meeting of Shareholders

Nơi nhận/Recipients:

- Như trên/ *As above;*
- HĐQT, BTGD; BKS
BoD, BoGD, BoS;
- Lưu VT, TCKT.

Archived: Office, Finance and Accounting Department.

NGƯỜI ĐƯỢC UQCBTT/
PERSON AUTHORIZED FOR
INFORMATION DISCLOSURE



Lương Thị Thúy

Số: 207/TB-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 07 tháng 05 năm 2026

**THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
(Mã số doanh nghiệp 2700283389)**

Kính gửi: Quý Cổ đông CTCP Nhiệt điện Ninh Bình
Đồng kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (NBP) trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2026, cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** Từ 8h30 đến 11h30 ngày 28 tháng 05 năm 2026.
- 2. Địa điểm:** Tại Hội trường Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình - Số 01A, Đường Hoàng Diệu, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình.

3. Thành phần tham dự

- Tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 23/04/2026 do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Trường hợp cổ đông trong danh sách nêu trên không trực tiếp tham dự có thể ủy quyền cho đại diện tham dự Đại hội hoặc ủy quyền cho các thành viên HĐQT Công ty. Việc ủy quyền theo mẫu đính kèm, có chữ ký xác nhận (đối với cổ đông là cá nhân) và ký tên, đóng dấu (đối với tổ chức, cơ quan).

4. Nội dung họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Đại hội thảo luận và thông qua các nội dung theo Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đính kèm.

Chi tiết xem tại các tài liệu tương ứng trong tài liệu đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử của công ty: <https://nbtpc.com.vn/> (mục Quan hệ cổ đông).

5. Đăng ký xác nhận tham dự Đại hội

Để công tác chuẩn bị đại hội được chu đáo, đề nghị Quý cổ đông hoặc Người được ủy quyền vui lòng xác nhận việc tham dự đại hội theo mẫu đính kèm và gửi giấy xác nhận tham dự Đại hội cùng các đề xuất về nội dung Chương trình đại hội bằng văn bản (nếu có) trước 16 giờ 00 phút, ngày 25 tháng 05 năm 2026 bằng cách gửi trực tiếp hoặc Email hoặc thư về:



CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

- Địa chỉ: 01A - Đường Hoàng Diệu, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình.
- Điện thoại: 0229 2210 537; Fax: 0229 3873 762
- Email: nbinhtpc@yahoo.com.vn

Lưu ý:

- + Quý cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo căn cước công dân hoặc hộ chiếu đã đăng ký với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam – VSDC, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; Thông báo mời họp và giấy xác nhận/ ủy quyền có đầy đủ chữ ký hợp lệ của Người ủy quyền;
- + Trường hợp có thay đổi thời gian tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ, NBTPC sẽ thông báo và công bố thông tin theo quy định;
- + Mọi chi phí đi lại, ăn, ở trong thời gian tham dự Đại hội do cổ đông tự túc.

Trân trọng thông báo./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BTGD, BKS;
- Lưu: VT, TK, HS đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Trùng Dương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN/ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH



Kính gửi: - Ban Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026
- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

1. CỔ ĐÔNG/BÊN ỦY QUYỀN:

Tên cổ đông:
Căn cước/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:
cấp ngày tại
Địa chỉ/ Trụ sở:
Số điện thoại:
Số cổ phần sở hữu:
(Bằng chữ:)
Tên người đại diện theo pháp luật (ĐDPL) đối với tổ chức nhận ủy quyền:
Căn cước/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:
cấp ngày tại

Tôi/Chúng tôi đã nhận được thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, nay xác nhận sẽ tham dự Đại hội theo hình thức sau đây (cổ đông chọn 1 trong 2 mục dưới đây, đánh dấu vào ô thích hợp):

- a. Đăng ký dự họp trực tiếp ☐ (Cổ đông tích chọn mục này vui lòng bỏ qua các mục 2 và 3)
b. Ủy quyền tham dự ☐

2. BÊN NHẬN ỦY QUYỀN:

2.1. Tên cá nhân/tổ chức:
Căn cước/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:
cấp ngày tại
Quốc tịch:
Địa chỉ/ Trụ sở:
Số điện thoại:
Tên người đại diện theo pháp luật (ĐDPL) đối với tổ chức nhận ủy quyền:
Căn cước/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD số:
cấp ngày tại

HOẶC

2.2. Ủy quyền cho **một** trong các thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (HĐQT)

- ☐ Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương - Chủ tịch HĐQT
☐ Ông Vũ Quốc Trung - Thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
☐ Ông Nguyễn Quốc Mến - Thành viên HĐQT
☐ Ông Nguyễn Xuân Đức - Thành viên HĐQT
☐ Ông Lê Đức Chấn - Thành viên HĐQT độc lập

3. NỘI DUNG ỦY QUYỀN:

Số cổ phần được ủy quyền:
(Bằng chữ:)

Phạm vi ủy quyền: Bên nhận ủy quyền được đại diện cho Bên ủy quyền thực hiện việc tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình vào ngày 28/05/2026 và thay mặt cho Bên ủy quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến số cổ phần được ủy quyền.

Thời hạn ủy quyền: Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký đến khi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kết thúc.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình./.

CỔ ĐÔNG/ BÊN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BÊN NHẬN ỦY QUYỀN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

GHI CHÚ:

- Quý Cổ đông về dự Đại hội đồng cổ đông của CTCP Nhiệt điện Ninh Bình nếu có vấn đề gì chưa rõ hoặc có nhu cầu thông tin về vấn đề ăn, nghỉ xin liên hệ ông **Bùi Khánh Trung - Người phụ trách quản trị công ty (085.898.5311)**
- Giấy xác nhận/ủy quyền xin gửi bưu điện hoặc fax, email về CTCP Nhiệt điện Ninh Bình trước 16h00 ngày 25 tháng 05 năm 2026 theo địa chỉ dưới đây:

CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

Địa chỉ: Số 01A - Đường Hoàng Diệu, Phường Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình

Điện thoại: 0229.2210537 - 085.898.5311;

Website: <https://nbtpc.com.vn/>

Fax: 0229.3873762

Email: nbinhtpc@yahoo.com.vn

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

**QUY CHẾ LÀM VIỆC, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CỦA
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Đại hội) của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (NBP).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Điều 2. Cơ sở pháp lý

1. Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17/6/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2025 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành;
2. Luật Chứng khoán là Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26/11/2019, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-VPQH ngày 26/02/2025, cùng các văn bản hướng dẫn thi hành;
3. Nghị định 155/2020/NĐ-CP là Nghị định 155/2020/NĐ – của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 245/2025/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 11/09/2025;
4. Thông tư 116/2020/TT-BTC là Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
5. Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. **“Công ty”** hoặc **“NBP”** là Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình;
2. **“Đại hội”** là Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
3. **“ĐHĐCĐ”** là Đại hội đồng cổ đông;
4. **“HĐQT”** là Hội đồng quản trị Công ty;
5. **“Cổ đông”** là người sở hữu ít nhất 01 (một) phần của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình có tên trong Danh sách người sở hữu chứng khoán có quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ chốt tại ngày 23/04/2026 do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam cung cấp;
6. **“Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông”** là người được cổ đông ủy quyền hợp lệ bằng văn bản để tham dự và thực hiện các quyền hợp pháp của cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
7. **“Đại biểu”** là cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền (hợp lệ) của cổ đông tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ;
8. **“Tổng số lượng phiếu biểu quyết đại diện”** được hiểu là số phiếu có quyền biểu quyết bao gồm số lượng cổ phiếu do Cổ đông sở hữu và/hoặc nhận ủy quyền từ một hoặc nhiều Cổ đông khác;
9. **“Sự kiện bất khả kháng”** là những sự kiện xảy ra ngoài ý chí của người triệu tập đại hội không thể lường trước và khắc phục được mặc dù đã áp dụng các biện pháp cần thiết, khả năng cho phép.

CHƯƠNG II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, CÁC BÊN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội

Cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu cổ phần vào ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 23/04/2026) được quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của NBP.

Cổ đông có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội và/hoặc ủy quyền cho một trong các Thành viên HĐQT NBP biểu quyết tại Đại hội thông qua mẫu Giấy ủy quyền theo quy định pháp luật hoặc mẫu Giấy ủy quyền của NBP.

Giấy ủy quyền phải có chữ ký cổ đông ủy quyền và chữ ký của người được ủy quyền theo đúng quy định.

Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp theo quy định pháp luật, Điều lệ NBP và Quy chế này.

Được biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ NBP.

Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội sau khi Đại hội đã khai mạc có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm phải dừng Đại hội và hiệu lực của những nội dung đã được biểu quyết trước đó không thay đổi.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026. Chủ tọa cử một số người tham gia điều hành Đại hội.

Chủ tọa chủ trì Đại hội theo Chương trình và Quy chế đã được Đại hội thông qua.

Chủ tọa hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình Đại hội và các vấn đề phát sinh trong quá trình Đại hội.

Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật và Điều lệ NBP.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Thông báo mời họp, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền hợp lệ (đối với đại diện được ủy quyền).

Phối hợp cung cấp đến cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác (nếu có).

Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội.
- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

Thực hiện các công việc theo phân công của Chủ tọa Đại hội như: Ghi chép diễn biến cuộc họp ĐHĐCĐ, phản ánh trung thực, chính xác, đầy đủ các nội dung tại cuộc họp Đại hội trong Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Trình bày trước Đại hội về dự thảo Biên bản cuộc họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ về các nội dung đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Tổ chức kiểm phiếu.

Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu đến bộ phận lưu trữ của NBP ngay sau khi kết thúc Đại

hội để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

CHƯƠNG III TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện, thể thức tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết (theo quy định tại Khoản 1, Điều 19, Điều lệ NBP) trên cơ sở danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông (ngày 23/04/2026) để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản a Điều này thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 51% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này thì thông báo mời họp lần thứ ba phải được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 10. Nội quy tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện cổ đông đến tham dự Đại hội phải ăn mặc lịch sự và ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức Đại hội sắp xếp.

Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.

Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho Đại hội không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh các quy định tại Quy chế này. Trường hợp vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại điểm b khoản 7 điều 146 Luật Doanh nghiệp 2020.

Điều 11. Thảo luận trong Đại hội

Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung cuộc họp ĐHĐCĐ.

Cổ đông khi đặt câu hỏi hoặc có ý kiến thảo luận tại Đại hội có thể ghi nội dung câu hỏi để chuyển đến Đoàn chủ tịch hoặc giao tay để phát biểu, khi được Chủ tọa mời phát biểu, cổ đông mới bắt đầu phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu không quá năm (05) phút, nội dung cần ngắn gọn, súc tích, tránh trùng lặp và tập trung vào đúng nội dung cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã được thông qua.

Cổ đông có thể ghi câu hỏi và chuyển đến Ban Thư ký để tổng hợp và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời cho cổ đông trong thời gian sớm nhất.

CHƯƠNG IV

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG TẠI ĐẠI HỘI

Điều 12. Nguyên tắc biểu quyết

Nguyên tắc: Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện theo ủy quyền.

Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được đóng dấu của NBP do Ban tổ chức/ban kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự Đại hội. Phiếu biểu quyết được ghi họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.
- Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

Hình thức biểu quyết như sau:

- Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội; Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
- Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các Tờ trình/Báo cáo liên quan đến các nội dung sau: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty; Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty; Kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch năm 2026 của Công ty; Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026; Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026; Mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026; Phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty; Cập nhật ngành nghề đăng kinh doanh của Công ty; Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty; và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có).

Điều 13. Cách thức biểu quyết:

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để **“Tán thành”**, **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”** đối với từng vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Điều 12 Quy chế này.

Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết **“Tán thành”**, **“Không tán thành”** hoặc **“Không có ý kiến”** của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết **“Tán thành”**,

“Không tán thành” hoặc **“Không có ý kiến”** của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông **“Tán thành”**, **“Không tán thành”**, **“Không có ý kiến”** và **“Không hợp lệ”**.

Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án **“Tán thành”**, **“Không tán thành”**, **“Không có ý kiến”** được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu **“X”** hoặc **“V”** vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu bỏ Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

Điều 14. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và không thuộc các trường hợp Phiếu biểu quyết không hợp lệ. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của NBP hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

- Không có chữ ký và họ tên đầy đủ của cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông.

- Phiếu bị rách rời, không còn nguyên vẹn.

Điều 15. Thẻ lệ biểu quyết

a) Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

- Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

- Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

- Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

- Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định tỷ lệ hoặc giá trị khác;

- Tổ chức lại, giải thể Công ty;

b) Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản a Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

c) Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ

phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này gồm 05 (năm) Chương, 16 (mười sáu) điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua, thay thế các Quy chế đã ban hành trước đây.

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Trùng Dương

Ninh Bình, ngày 07 tháng 05 năm 2026

**CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h30	<ul style="list-style-type: none">- Đăng ký tham dự Đại hội- Phát tài liệu, phiếu biểu quyết
08h30 - 08h45	<ul style="list-style-type: none">- Khai mạc Đại hội- Giới thiệu Đại biểu
	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông- Giới thiệu Đoàn Chủ tịch - Chủ tọa, Thư ký- Thông qua Ban Kiểm phiếu, Quy chế làm việc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
08h45 - 08h50	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Chương trình họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026
08h50 - 09h45	<ul style="list-style-type: none">- Thảo luận và thông qua các vấn đề sau:<ul style="list-style-type: none">+ (1) Thảo luận và thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình;+ (2) Thảo luận và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình;+ (3) Thảo luận và thông qua kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026;+ (4) Thảo luận và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026;+ (5) Thảo luận và thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;+ (6) Thảo luận và thông qua mức lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2025 và kế hoạch năm 2026;+ (7) Thảo luận và thông qua việc cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty;+ (8) Thảo luận và thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.+ (9) Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
09h45 - 10h20	<ul style="list-style-type: none">- Thảo luận và giải đáp các ý kiến của Cổ đông
10h20 - 10h35	<ul style="list-style-type: none">- Nghỉ giải lao
10h35 - 10h45	<ul style="list-style-type: none">- Biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội
10h45 - 11h15	<ul style="list-style-type: none">- Đại diện Cổ đông phát biểu ý kiến
11h15 - 11h30	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội- Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết của Đại hội
11h30	<ul style="list-style-type: none">- Chủ tọa tuyên bố Bế mạc Đại hội

(Ghi chú: Nội dung chương trình Đại hội có thể thay đổi và sẽ được thông qua tại Đại hội)

Số: /TTr-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày 4 tháng 05 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025
và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 của Công ty;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

I. Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán DELOITTE (Việt Nam), bao gồm:

- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
- Thuyết minh báo cáo tài chính.

Tóm tắt một số chỉ tiêu cơ bản trên báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty như sau:

Đvt: triệu đồng

<u>A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN</u>	2025
1. Tài sản ngắn hạn	180.632,55
2. Tài sản dài hạn	89.052,61
TỔNG TÀI SẢN	269.685,16

1. Nợ phải trả	36.317,12
1.1 Nợ ngắn hạn	36.317,12
1.2 Nợ dài hạn	0
2. Vốn chủ sở hữu	233.368,03
2.1. Vốn góp của chủ sở hữu	128.655,00
2.2. Thặng dư vốn cổ phần	0
2.3. Vốn khác của chủ sở hữu	110.067,46
2.4. Quỹ đầu tư phát triển	2.242,13
2.5. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	0
2.6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (Lũy kế)	(7.596,56)
- <i>LNST chưa phân phối lũy kế của các năm trước</i>	(13.109,77)
- <i>LNST chưa phân phối của năm nay</i>	5.513,21
2.7. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	0
TỔNG NGUỒN VỐN	269.685,16
<u>B- KẾT QUẢ KINH DOANH</u>	
1. Tổng doanh thu	359.657,36
2. Tổng chi phí	354.144,16
3. Lợi nhuận trước thuế	5.513,21
4. Lợi nhuận sau thuế	5.513,21

Thực hiện theo quy định, Công ty công bố thông tin Báo cáo tài chính đã kiểm toán và Báo cáo giải trình chênh lệch lợi nhuận đến Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và trên trang thông tin điện tử của Công ty tại địa chỉ: <https://nbtpc.com.vn/>.

II. Phương án phân phối lợi nhuận

Theo Báo cáo tài chính năm 2025, Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 5.513,21 triệu đồng.

Căn cứ Luật số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội về thuế thu nhập doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/10/2025), tại Điều 16 (Chuyển lỗ), Khoản 1 quy định: doanh nghiệp được chuyển lỗ sang các năm tiếp theo; khoản lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế và thời gian chuyển lỗ liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp theo năm phát sinh lỗ.

Theo đó, năm 2024 Công ty phát sinh lỗ 13.109,77 triệu đồng; năm 2025 Công ty phát sinh lợi nhuận 5.513,21 triệu đồng, được thực hiện bù trừ vào khoản lỗ năm 2024. Sau bù trừ, Công ty vẫn còn lỗ lũy kế 7.596,56 triệu đồng. Vì vậy, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc không trích lập các quỹ và không chi trả cổ tức năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.
Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, TC-KT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Trùng Dương

TỔNG CÔNG TY PHÁT ĐIỆN 3
CÔNG TY CP NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-NBTPC

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét
báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026
của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
- Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán độc lập thuộc Danh sách doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 (theo Quyết định 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ tài chính) để thực hiện soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, cụ thể:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, Ban TGD/NBP;
- Thư ký/NBP;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Thị Thanh Bình

Số: .../TTTr-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026 như sau:

I. Kết quả thực hiện SXKD năm 2025

1. Kết quả sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2025	TH 2025	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	340,00	88,23	25,95%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	866.715,21	359.657,36	41,50%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	864.242,99	354.144,16	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.472,22	5.513,21	223,00%
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Lợi nhuận SXKD điện</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>449,38</i>	<i>4.087,44</i>	
	<i>Lợi nhuận hoạt động tài chính và SXKD khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>2.022,84</i>	<i>1.338,77</i>	
	<i>Lợi nhuận HĐ Khác</i>	<i>Triệu đồng</i>		<i>87,00</i>	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.472,22	5.513,21	

2. Đánh giá kết quả 2025

Năm 2025, Nhà máy vận hành theo cơ chế dịch vụ phụ trợ (DVPT), việc huy động nguồn phụ thuộc hoàn toàn vào nhu cầu hệ thống và điều tiết của NSMO nên sản lượng điện thấp hơn nhiều so với kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Sản lượng điện phát: Đạt 88,23 triệu kWh, tương ứng với 25,95% kế hoạch.
- Sản lượng điện thương phẩm: Đạt 80,13 triệu kWh, tương ứng 26,04% kế hoạch.
- Tỷ lệ điện tự dùng: Đạt 9,18%/9,5% kế hoạch.
- Suất hao nhiệt tinh thực hiện: Đạt 18.062,24/18.149,78 kJ/kWh kế hoạch, cao hơn 2,48 kJ/kWh so với PPA (18.059,76 kJ/kWh) do huy động các tổ lò máy trong thời gian ngắn (Start/Stop) và số lần huy động nhiều.
- Tổng doanh thu SXKD: Đạt 359.657,36 triệu đồng (đạt 41,50% so với kế hoạch). Doanh thu giảm chủ yếu do sản lượng điện phát thấp.
- Tiết giảm thời gian SCL năm 2025 là 19 ngày làm tăng hệ số khả dụng, tăng doanh thu cố định trên 3 tỷ đồng góp phần tăng lợi nhuận của Công ty.
- Lợi nhuận trước thuế: Đạt 5.513,21 triệu đồng/2.472,22 triệu đồng (KH) (đạt 223,00% so với kế hoạch), làm giảm lỗ lũy kế năm trước từ 13.109,77 triệu đồng xuống còn 7.596,56 triệu đồng.

II. Kế hoạch SXKD năm 2026

Năm 2026, Công ty tiếp tục vận hành theo cơ chế Dịch vụ phụ trợ (DVPT), sản lượng điện phát phụ thuộc hoàn toàn vào nhu cầu của hệ thống. Trên cơ sở sản lượng điện dự kiến của năm 2026 và sản lượng thực tế từ đầu năm đến nay Công ty xây dựng kế hoạch sản lượng 136,00 triệu kWh, giá điện đã ký hợp đồng mua bán điện với EVN từ đó xây dựng kế hoạch doanh thu chi phí của năm 2026.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2026
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	136,00
2	Tổng doanh thu*	Triệu đồng	441.976,27
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	435.843,51
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.132,76
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.132,76
6	Cổ tức	%	0

(*) Trong đó, doanh thu bán điện cho Công ty Mua bán điện là 441.263,60 triệu đồng.

III. Các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD 2026

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ và các chỉ tiêu chủ yếu trong kế hoạch năm 2026, NBTPC đề ra các giải pháp thực hiện như sau:

- Bảo đảm an toàn, tuyệt đối không để xảy ra các tai nạn lao động, sự cố thiết bị, cháy nổ trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tăng cường công tác quản lý, điều hành sản xuất, phối hợp với các đơn vị cung cấp nhiên liệu than đảm bảo chất lượng tối ưu nhất (đặc biệt độ ẩm,

nhật trị than ở cận trên trong ngưỡng cho phép) với mục tiêu giảm chi phí nhiên liệu trong thực hiện so với kế hoạch góp phần giảm chi phí, tăng lợi nhuận.

- c) Chuẩn bị tốt nhất nguồn và lực đáp ứng tốt nhất đảm bảo phát điện an toàn hiệu quả đặc biệt trong các tháng mùa khô: i) Tăng cường công tác đào tạo, ii) Xây dựng phương án đảm bảo nhân lực Ca kíp linh hoạt, phù hợp với phương thức vận hành trong từng thời điểm.
- d) Hoàn thành công tác SCL đảm bảo chất lượng, tối ưu chi phí và rút ngắn tiến độ để tăng hệ số khả dụng, tăng doanh thu góp phần tăng lợi nhuận của Công ty.
- e) Duy trì, tuân thủ và nâng cao hơn nữa hiệu quả của công tác bảo vệ môi trường.
- f) Bảo toàn và phát triển vốn, cân đối dòng tiền tối ưu nhất đảm bảo giảm chi phí lãi vay thấp nhất, phấn đấu tăng doanh thu và lợi nhuận, hoàn thành nghĩa vụ ngân sách với Nhà nước.
- g) Tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, các quy định của Pháp luật và quy chế của Ngành.
- h) Nâng cao đoàn kết nội bộ, phát huy hết năng lực trí tuệ, xây dựng chiến lược cho giai đoạn tiếp theo, chỉ đạo thực hiện các chính sách, giải pháp đảm bảo đời sống cho NLĐ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, TC-KT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Trùng Dương

Số:/BC-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025 VÀ
NHIỆM VỤ NĂM 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (NBTPC) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của HĐQT Công ty như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Cơ cấu của HĐQT Công ty:

Từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025, HĐQT gồm 5 thành viên:

- | | |
|--------------------------------|--|
| - Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương | - Chủ tịch HĐQT |
| - Ông Vũ Quốc Trung | - TVHĐQT, Tổng Giám đốc |
| - Ông Lê Đức Chấn | - Thành viên độc lập HĐQT; Không điều hành |
| - Ông Nguyễn Quốc Mến | - TVHĐQT không điều hành (từ 15/4/2025) |
| - Ông Nguyễn Xuân Đức | - TVHĐQT không điều hành (từ 15/4/2025) |

2. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025

2.1. Các hoạt động của HĐQT

Năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 398/NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC ngày 20/6/2025 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025;

HĐQT đã ban hành Nghị quyết số 30/NQ-NBTPC-HĐQT ngày 09/02/2025 về Chương trình làm việc năm 2025 với 26 nội dung nhằm định hướng xuyên suốt trong các hoạt động. HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đầy đủ các nội dung theo Chương trình làm việc và xem xét, thông qua hoặc quyết định nhiều nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong đó:

Năm 2025, HĐQT tổ chức họp 06 kỳ, thực hiện 33 lần lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản và ban hành các nghị quyết/quyết định các vấn đề triển khai thực hiện kế hoạch năm 2025 và chuẩn bị triển khai nhiệm vụ năm 2026.

2.2. Kết quả thực hiện năm 2025

Năm 2025, HĐQT đã chỉ đạo triển khai nghiêm túc các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT, đồng thời áp dụng các giải pháp phù hợp trong vận hành, sửa chữa, nâng cao hiệu quả sản xuất điện. Tuy nhiên, do nhà máy vận hành theo cơ chế dịch vụ phụ trợ và phụ thuộc vào điều độ hệ thống điện, một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo kế hoạch ĐHĐCĐ giao chưa đạt, cụ thể như sau:

a) Công tác tổ chức, cán bộ, quản trị

- Triển khai công tác kiện toàn bộ máy quản lý thông qua việc bổ nhiệm, thay thế nhân sự đến tuổi nghỉ hưu, trong đó có chức danh Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- Chỉ đạo kiện toàn, sáp nhập, bổ nhiệm lại nhân sự chủ chốt tại các đơn vị.

- Chỉ đạo các giải pháp sử dụng lao động hiệu quả, sắp xếp nhân lực tại các đơn vị trong điều kiện thiếu lao động, định hướng công tác đào tạo.

- Rà soát sửa đổi hệ thống QCQLNB phù hợp với yêu cầu quản lý điều hành và phù hợp với quy chế quản lý nội bộ của ngành.

b) Công tác SXKD

- Tăng cường rà soát, đánh giá thiết bị, đáp ứng phương thức vận hành theo yêu cầu của hệ thống.

- Quyết liệt trong chỉ đạo, định hướng và thông qua đối với các nội dung liên quan đến công tác đảm bảo nhiên liệu, thiết bị cho sản xuất điện, đặc biệt là giai đoạn mùa khô năm 2025;

c) Tiền lương, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát và Người quản lý

Tiền lương, thù lao năm 2025 của HĐQT, Ban kiểm soát thực hiện theo quy định của Pháp luật, Quy chế nội bộ của NBTPC.

d) Các chỉ tiêu cụ thể

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Sản lượng điện phát	Tr. kWh	340,00	88,23	25,95

STT	DIỄN GIẢI	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2025	THỰC HIỆN NĂM 2025	Tỷ lệ TH/KH (%)
2	Tổng doanh thu SXKD	Tr. đồng	866.715,21	359.657,36	41,5
3	Tổng chi phí SXKD	Tr. đồng	864.242,99	354.144,16	40,98
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	2.472,22	5.513,21	223,01

e) Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Không có

2.3. Nhận xét - đánh giá

2.3.1. Đánh giá chung

Năm 2025, HĐQT đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, kịp thời xử lý các nhiệm vụ trọng tâm, đảm bảo hoạt động của Công ty được duy trì ổn định; các nghị quyết, quyết định được ban hành trên cơ sở thống nhất cao. Đồng thời, chỉ đạo Ban điều hành củng cố thiết bị, chuẩn bị vật tư, nhiên liệu và chủ động làm việc với cơ quan có thẩm quyền để sẵn sàng huy động các tổ lò, máy. Kết quả sản xuất kinh doanh chưa hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch; các nguyên nhân đã được Ban điều hành báo cáo, phân tích. Tuy nhiên, chỉ tiêu lợi nhuận đạt và vượt kế hoạch đề ra..

Đánh giá: Trong năm, HĐQT đã nỗ lực thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ NBP, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định liên quan. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chưa đạt như kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông giao; tuy nhiên, mục tiêu về lợi nhuận vẫn được đảm bảo và ghi nhận mức vượt kế hoạch.

2.3.2. Đánh giá về công tác kiểm toán nội bộ

Công tác kiểm toán nội bộ được triển khai theo kế hoạch, cơ bản tuân thủ quy định và bước đầu hỗ trợ hiệu quả quản trị, kiểm soát rủi ro. Tuy nhiên, cần tiếp tục củng cố nguồn lực và phương thức để nâng cao hiệu quả hoạt động

2.3.3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động Tổng Giám Đốc.

Trong năm, Tổng Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng quản trị, góp phần duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định của Công ty.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đề nghị Tổng Giám đốc tiếp tục phát huy kết quả đạt được, nâng cao chất lượng công tác điều hành, đặc biệt trong lĩnh vực dự báo, quản trị rủi ro và tổ chức thực hiện đúng thời gian yêu cầu, nhằm đáp ứng tốt hơn các mục tiêu trong thời gian tới.

2.3.4. Đánh giá của HĐQT về hoạt động Ban điều hành

Trong năm, Ban điều hành đã triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, góp phần duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Tuy nhiên, kết quả đạt được vẫn còn cần tiếp tục cải thiện để đáp ứng tốt hơn các mục tiêu đề ra.

Công tác điều hành tại một số thời điểm còn những nội dung cần hoàn thiện, đặc biệt về tiến độ, hiệu quả thực hiện và sự phối hợp giữa các bộ phận.

Hội đồng quản trị đề nghị Ban điều hành tiếp tục rà soát, rút kinh nghiệm, đồng thời nâng cao tính chủ động và hiệu quả hơn nữa trong công tác quản lý, điều hành trong thời gian tới.

3. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

3.1 Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Năm 2025, Công ty có 01 Thành viên HĐQT độc lập là ông Lê Đức Chấn. Thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm theo quy định pháp luật và quy chế nội bộ; tham gia đầy đủ các cuộc họp, nghiên cứu tài liệu và đóng góp ý kiến khách quan, độc lập đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trong năm, Thành viên HĐQT độc lập tập trung giám sát việc thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT; theo dõi công tác quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ; tham gia ý kiến về hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý chi phí, tổ chức nhân sự và hoàn thiện hệ thống quản trị. Đồng thời, đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả quản trị, tiết giảm chi phí và tăng cường tính minh bạch trong hoạt động Công ty.

3.2 Kết quả đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị

Thành viên HĐQT độc lập đánh giá HĐQT đã cơ bản thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định; các hoạt động chỉ đạo, điều hành được triển khai kịp thời, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thảo luận dân chủ, đảm bảo lợi ích của Công ty và cổ đông.

HQĐT đã tích cực chỉ đạo đảm bảo sản xuất điện an toàn, ổn định, tăng cường quản trị chi phí và củng cố thiết bị đáp ứng yêu cầu vận hành hệ thống điện; đồng thời duy trì tốt công tác quản trị, minh bạch thông tin và kiểm soát nội bộ.

Bên cạnh đó, Thành viên HĐQT độc lập đề nghị HĐQT tiếp tục tăng cường giám sát việc thực hiện nghị quyết, hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ và đẩy mạnh các giải pháp tối ưu chi phí, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Thành viên HĐQT độc lập thống nhất đánh giá HĐQT đã nỗ lực thực hiện tốt vai trò quản trị, góp phần duy trì hoạt động ổn định của Công ty trong năm 2025.

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

Năm 2026, Công ty tiếp tục vận hành theo cơ chế Dịch vụ phụ trợ (DVPT), sản lượng điện phát phụ thuộc vào nhu cầu của hệ thống. Trong bối cảnh nguồn cung và phụ tải hiện nay, HĐQT nhận định khả năng huy động sản lượng cao là khó, doanh thu từ hợp đồng bán điện dự kiến ở mức thấp.

Trên cơ sở đó, HĐQT xây dựng kế hoạch năm 2026 với các chỉ tiêu nhiệm vụ chủ yếu như sau:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

- Tổng sản lượng điện phát: 136 triệu kWh.
- Tổng Doanh thu: 441.976,27 triệu đồng
- Tổng chi phí: 435.843,51 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 6.132,76 triệu đồng.
- Cổ tức dự kiến: 0%. (Lợi nhuận năm 2024 của Công ty là âm (-13.109,77) tr đồng; năm 2025 đạt 5.513,20 triệu đồng. Sau khi bù trừ, lỗ lũy kế còn (-7.596,8) tr đồng. Theo kế hoạch, lợi nhuận năm 2026 dự kiến đạt 6.132,76 tr đồng. (Căn cứ quy định tại Điều 16 Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2025 về thời gian chuyển lỗ không quá 5 năm, Công ty tiếp tục thực hiện bù trừ lỗ. Vì vậy, dự kiến chưa thực hiện chi trả cổ tức).

2. Định hướng và giải pháp triển khai kế hoạch SXKD:

Nhằm triển khai các nhiệm vụ năm 2026, HĐQT đã ban hành Chương trình làm việc năm 2026 tại nghị quyết số 26/NQ-NBTPC-HĐQT ngày 03/02/2026(bao gồm 30 nội dung), đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2026 được ĐHĐCĐ thông qua, triển khai với các định hướng chính sau:

- Khắc phục các tồn tại của năm 2025.
- Đảm bảo vận hành an toàn con người và thiết bị.
- Tập trung nguồn lực, sửa chữa, bảo dưỡng đảm bảo độ khả dụng cao nhất của các tổ máy, đảm bảo vận hành an toàn, tin cậy.
- Tiếp tục chỉ đạo các giải pháp giảm suất hao nhiệt.
- Sửa đổi, bổ sung quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh hiện nay, quy định của Pháp luật và quy chế của Ngành.
- Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, chi phí (tối ưu hóa vật tư tồn kho, tối ưu hóa chi phí SCL, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí...).

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT/NBTPC;
- Ban TGĐ/NBTPC;
- Ban Kiểm soát;
- Các đơn vị: HCLĐ, KHVT, TCKT, KT;
- Lưu: VT, HCLĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Trùng Dương

CÔNG TY CỔ PHẦN
NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-NBTPC-BKS

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ chức năng-nhiệm vụ và quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty;
- Căn cứ kế hoạch hoạt động và kiểm soát năm 2025 số: 41/NBTPC-BKS ngày 04/02/2025 của Ban Kiểm soát Công ty.

Ban kiểm soát Công ty (BKS) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của BKS; kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026 như sau:

PHẦN I

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của BKS năm 2025

1. Cơ cấu thành viên của BKS:

Tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 ngày 15/04/2025 đã miễn nhiệm TVBKS bà Vũ Thị Thanh Hải, ông Nguyễn Trương Tiến Đạt, bầu thay thế bà Trần Nguyễn Khánh Linh, ông Bạch Minh Tú nhiệm kỳ 2025-2030.

Từ ngày 15/04/2025 đến 31/12/2025 thành viên BKS gồm:

- | | |
|-----------------------------|--------------|
| - Bà Phạm Thị Thanh Bình | - Trưởng ban |
| - Bà Trần Nguyễn Khánh Linh | - Thành viên |
| - Ông Bạch Minh Tú | - Thành viên |

Các thành viên BKS đều có trình độ Đại học là cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính kế toán phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. Trưởng BKS là

chuyên viên của Ban KTGS Tổng công ty phát điện 3 được cử là TBKS hoạt động chuyên trách tại Công ty, các thành viên khác hoạt động kiêm nhiệm.

2. Tình hình hoạt động của BKS năm 2025:

BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao. Đầu năm 2025, BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

BKS đã tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT, hàng ngày tham gia họp giao ban điều hành sản xuất của Công ty. Giám sát hoạt động của HĐQT, TGD trong quản lý điều hành hoạt động SXKD theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của HĐQT, TGD trong công tác quản lý.

Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, công tác đấu thầu mua sắm, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, tình hình đầu tư tài chính của Công ty.

Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

Thẩm định BCTC bán niên và cả năm 2025 đã được Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán, đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

3. Tổng kết các cuộc họp của BKS:

Căn cứ nghị quyết số: 08/NQ- HĐQT ngày 23/01/2025 về việc thông qua kế hoạch kiểm toán giám sát năm 2025 của Tổng công ty phát điện 3 - CTCP, BKS NBP đã gửi kế hoạch số: 41/NBTPC-BKS ngày 04/02/2025 tới Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình về kế hoạch hoạt động và kiểm soát của BKS tại NBP năm 2025.

Thực hiện theo kế hoạch, trong năm 2025 BKS đã tổ chức họp 03 lần:

+ Lần 1 họp từ ngày 09/04/2025 đến ngày 11/04/2025 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng cuối năm 2024 đồng thời thẩm định nội dung báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024.

+ Lần 2 họp ngày 20/06/2025 ngay sau ĐHCĐ thường niên năm 2025, BKS đã họp phân công nhiệm vụ năm 2025 cho các thành viên trong BKS.

+ Lần 3 họp từ ngày 15/09/2025 đến ngày 17/09/2025 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2025 đồng thời thẩm định nội dung báo cáo tài chính bán niên năm 2025 đã được kiểm toán.

Trong các phiên họp và hoạt động của BKS các thành viên đều tham gia đầy đủ tích cực đóng góp các ý kiến thiết thực đến Ban điều hành Công ty.

Ngoài các cuộc họp theo định kỳ, BKS thường xuyên thực hiện trao đổi thông qua điện thoại, email... với các nội dung theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của BKS.

4. Tiền lương thù lao và chi phí hoạt động năm 2025 của BKS:

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2025 của BKS thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ số 398/NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC thông qua ngày 20/06/2025 và căn cứ kết quả SXKD của năm 2025 cụ thể như sau:

Tiền lương theo quyết toán năm 2025 của Trưởng BKS chuyên trách là 624 triệu đồng/năm bình quân tháng là: 52 triệu đồng/người/tháng.

Tiền thù lao của thành viên BKS kiêm nhiệm gồm 02 người với tổng số tiền là 240 triệu đồng với thù lao bình quân: 10 triệu đồng/người/tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương cho Trưởng BKS và thù lao cho các thành viên BKS theo đúng quy định.

Các chi phí hoạt động của BKS phát sinh theo thực tế với tổng tiền trong năm 2025 là: 35 triệu đồng.

PHẦN II

KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

I. Kết quả hoạt động SXKD và tài chính năm 2025

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025:

Trong năm 2025, Công ty sản xuất điện theo cơ chế huy động của Công ty TNHH MTV Vận hành hệ thống điện và thị trường điện Quốc gia, sản lượng điện sản xuất năm 2025 là 88,23 triệu kWh chỉ đạt 25,95% so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 đề ra và bằng 18,29% so với năm 2024. HĐQT đã chỉ đạo Ban TGD đưa ra các giải pháp tích cực để thực hiện chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra và được thể hiện qua các kết quả sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025	TH/ KH 2025 (%)	TH năm 2024	TH2025/TH 2024 (%)
Sản lượng điện sản xuất	kWh	340,00	88,23	25,95	482,44	18,29
Sản lượng điện thương phẩm	kWh	307,70	80,12	26,04	436,47	18,36
a/ Doanh thu	Tr. đồng	866.715,21	359.657,36	41,50	1.160.951,47	30,98
<i>Trong đó:</i>						

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH 2025	TH 2025	TH/ KH 2025 (%)	TH năm 2024	TH2025/TH 2024 (%)
- Doanh thu sản xuất điện	Tr. Đồng	861.899,89	355.535,57	41,25	1.153.089,81	30,83
- Hoạt động khác	Tr. Đồng	4.615,32	3.929,31	85,14	7.658,21	51,31
- DT Hoạt động tài chính lãi tiền gửi	Tr. Đồng	200,00	192,48	96,24	203,45	94,61
b/ Chi phí	Tr. đồng	864.242,99	354.144,16	40,98	1.174.061,24	30,16
Trong đó:						
- Chi phí sản xuất điện	Tr. Đồng	861.450,51	351.448,13	40,80	1.164.851,77	30,17
- Chi phí khác	Tr. Đồng	2.792,48	2.696,02	96,55	6.706,50	40,20
- Chi phí lãi vay	Tr. Đồng	-	-		2.502,97	-
c/ Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	2.472,22	5.513,21	223,01	-13.109,77	-42,05
d/ Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	2.472,22	5.513,21	223,01	-13.109,77	-42,05

Sản lượng điện thương phẩm thực hiện trong năm 2025 đạt 80,12 triệu kWh thấp hơn so với sản lượng kế hoạch đề ra 251,77 triệu kWh tương ứng giảm 74,05 %. Từ đó dẫn đến doanh thu SXĐ đạt 355,54 tỷ đồng giảm 506,36 tỷ đồng giảm 58,75% so với KH. Chi phí SXĐ giảm 510,0 tỷ đồng tương đương giảm 59,20% so với KH giao.

Lợi nhuận sau thuế thực hiện NBTPC năm 2025 lãi 5,51 tỷ đồng và vượt kế hoạch về lợi nhuận do: hoàn thành trung đại tu tổ máy rút ngắn tiến độ theo kế hoạch sớm đưa tổ máy vào dự phòng phát; quản lý tốt thiết bị đảm bảo tốt hệ số khả dụng vượt giá điện năm 2025 (93,60% > 90,70%) nên doanh thu điện cố định đạt cao; đồng thời trong năm công ty đã thực hiện các biện pháp tiết kiệm, tối ưu chi phí.

2. Công tác mua sắm, ký kết hợp đồng và quản lý hàng tồn kho:

- Trong năm 2025, công ty triển khai thực hiện kế hoạch mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất năm 2025 được phê duyệt theo Quyết định số: 400/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 09/11/2024 với 05 gói thầu với tổng giá trị 24,13 tỷ đồng và Quyết định số: 98/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 28/05/2025 với 25 gói thầu với tổng giá trị 15,82 tỷ đồng. Trong tổng số 32 gói thầu thực hiện năm 2025 với các hình thức lựa chọn nhà thầu bao gồm: chào hàng cạnh tranh qua mạng, đấu thầu rộng

rãi qua mạng, ký hợp đồng trực tiếp, chỉ định thầu rút gọn... tiết kiệm 3,59 tỷ đồng tương đương 8,69% so với kế hoạch.

- Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2025 giảm so với đầu năm 97,076 tỷ đồng là chủ yếu do tồn kho nhiên liệu giảm so với đầu năm 100,56 tỷ đồng giảm 57,15% so với đầu năm, nguyên nhân do Công ty không được huy động phát điện nên dự trữ nhiên liệu giảm; nguyên liệu vật liệu phụ tăng 2,45 tỷ đồng, kho phụ tùng tăng 2,19 tỷ đồng so với đầu năm.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, Công ty vẫn đang ghi nhận tài sản thiếu chờ xử lý là số lượng than kém thiếu sau kiểm kê chưa xác định được nguyên nhân với số tiền là 42 tỷ đồng, được xác định dựa trên “Chứng thư giám định về khối lượng” do Công ty Cổ phần Tập đoàn Vinacontrol thực hiện giám định và đánh giá của Hội đồng kiểm kê tài sản của Công ty. Kiểm toán độc lập tiếp tục có ý kiến ngoại trừ đối với nội dung này trên BCTC 2025.

3. Công tác quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả:

+ Về công tác quản lý tài sản:

Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản: NBTPC thực hiện mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật và quản lý tài sản theo hướng dẫn của Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và các quy định của Tổng Công ty/ Công ty.

+ Tình hình công nợ phải thu, công nợ phải trả:

Tổng nợ phải thu của NBTPC tại thời điểm 31/12/2025 là 74.087 tỷ đồng, giảm 54,29 tỷ đồng so với đầu năm, tương đương giảm 42,29 %, trong đó phải thu khách hàng giảm 54,415 tỷ đồng (chủ yếu là do giảm khoản phải thu tiền điện với Công ty Mua Bán Điện); khoản phải thu khác giảm 0,3 tỷ đồng; Trả trước cho người bán tăng 0,4 tỷ đồng. Tài sản thiếu chờ xử lý là 42,06 tỷ đồng (lượng than thực tế và sổ sách có chênh lệch với tổng khối lượng là 14.917,51 tấn với số tiền là 42,06 tỷ, công ty NBTPC đã tìm nguyên nhân dẫn đến lượng than thiếu hụt và đã báo cáo với cơ quan chức năng).

Tổng công nợ phải trả của NBTPC tại thời điểm 31/12/2025 là 36,32 tỷ đồng giảm 211,51 tỷ đồng so với đầu năm (247,83 tỷ đồng) tương đương giảm 85,35%, chủ yếu khoản phải trả người bán giảm 211,12 tỷ đồng tương đương giảm 91,10% (chủ yếu là khoản công nợ tiền than với Tổng công ty Đông Bắc giảm 197,26 tỷ đồng so với đầu năm và thanh toán công nợ Tập đoàn TKV giảm 19,66 tỷ đồng so với đầu năm); khoản phải trả người lao động giảm 2,03 tỷ đồng và các khoản tăng như: khoản phải trả ngắn hạn khác tăng 0,49 tỷ đồng; Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác tăng 0,49 tỷ đồng; Chi phí phải trả ngắn hạn tăng 1,21 tỷ đồng; Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước không đáng kể. Tại thời điểm 31/12/2025 Công ty không có khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn.

4. Công tác đầu tư XD CB, sửa chữa lớn:

Trong năm 2025, Công ty quản lý tốt tình trạng thiết bị, bảo dưỡng sửa chữa lớn các thiết bị theo kế hoạch nhằm ổn định vận hành, nâng cao độ tin cậy đảm bảo an toàn, kết quả hệ số khả dụng đạt vượt giá điện năm 2025 (93,60% > 90,70%). Năm 2025 đã hoàn thành TT lò hơi số 4 và TT tổ máy số 4, ĐT lò hơi số 2 và ĐT tổ máy số 2 và 20 mã công trình của 12 danh mục SCL các thiết bị đảm bảo chất lượng và tiến độ sửa chữa. Năm 2025 Công ty hoàn thành trung đại tu tổ máy rút ngắn tiến độ theo kế hoạch (trung tu tổ máy 4 rút ngắn theo tiến độ đăng ký là 06 ngày; Đại tu tổ máy 2 rút ngắn được 08 ngày) sớm đưa tổ máy vào dự phòng phát.

Tổng giá trị SCL quyết toán trong năm 2024 là: 23,26 tỷ đồng đạt 81,43% giảm 5,30 tỷ so với KH năm (28,56 tỷ đồng).

5. Công tác nhân sự, chế độ tiền lương, chế độ An toàn điện năm 2025:

Số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2024 là: 355 người, tại thời điểm 31/12/2025 là: 348 người. Trong năm 2025 Công ty tuyển dụng thêm 03 người và giảm chấm dứt HĐLĐ 10 người.

Công ty đã kiện toàn nhân sự HĐQT, BKS sau khi thay đổi cổ đông lớn được thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 15/4/2025.

Công ty sắp xếp tinh gọn giảm từ 12 đầu mối còn 7 đơn vị phân xưởng/phòng, sử dụng lao động đồng bộ với việc sắp xếp mô hình tổ chức đảm bảo hiệu quả phù hợp với tình hình sản xuất của công ty theo từng giai đoạn, điều động lao động nội bộ thực hiện công tác quản lý vận hành, thực hiện công tác sửa chữa đạt hiệu quả cao nhất.

Tổng quyết toán quỹ tiền lương SX Điện năm 2025 của NLĐ và Ban điều hành là 78,26 tỷ đồng. Trong năm 2025 Công ty cần chú ý các quy định trong việc thực hiện thanh quyết toán các chế độ lương cho đúng quy định hiện hành.

6. Công tác đầu tư tài chính ngắn hạn, dài hạn:

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Công ty đầu tư vốn góp vào Công ty CP dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc với số vốn góp: 2.500 triệu đồng với tỷ lệ vốn góp 2,08% trên vốn điều lệ. Công ty CP dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc có lãi, NBTPC nhận được cổ tức từ lợi nhuận năm 2024 là: 135 triệu đồng tương ứng tỷ lệ 5,4% theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 số 402/NQ-NPS- ĐHĐCĐ ngày 20/05/2025.

Trong năm 2025, doanh thu tài chính thực hiện năm 2025 đạt 192,48 triệu đồng giảm 10,97 đồng so với năm 2024 tương đương giảm 5,39%. Trong đó, Doanh thu TC từ lãi tiền gửi là 57,48 triệu đồng và cổ tức từ lợi nhuận được chia là 135,0 triệu đồng.

Trong năm 2025, Công ty không phải đi vay và nợ thuê tài chính nên không phát sinh chi phí lãi vay trong khi năm 2024 chi phí lãi vay là 2,50 tỷ đồng.

II. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, TGD và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị:

Thành viên Hội đồng Quản trị gồm 05 người (01 chủ tịch và 04 thành viên):

1. Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm
2. Ông Vũ Quốc Trung - TV HĐQT; Tổng giám đốc
3. Ông Lê Đức Chấn - Thành viên độc lập HĐQT
4. Ông Nguyễn Phong Danh - TV HĐQT; đến ngày 15/4/2025.

(Công ty TNHH năng lượng REE)

5. Ông Nguyễn Quốc Mến - TV HĐQT; từ ngày 15/4/2025.

(Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Thuận Hải)

6. - Ông Mai Đình Nhật - TV HĐQT; đến ngày 15/4/2025.

(Công ty TNHH năng lượng REE)

7. Ông Nguyễn Xuân Đức - TV HĐQT; từ ngày 15/4/2025.

(Công ty cổ phần dịch vụ vận tải Thuận Hải)

Trong năm 2025, HĐQT đã tiến hành họp được 06 lần, họp và chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ bất thường vào ngày 15/04/2025 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 vào ngày 20/06/2025.

Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 15/04/2025 đã miễn nhiệm chức vụ TVHĐQT đối với ông Nguyễn Phong Danh và Mai Đình Nhật bầu thay thế đối với ông Nguyễn Quốc Mến và Nguyễn Xuân Đức giữ chức vụ TVHĐQT làm việc không chuyên trách nhiệm kỳ 2025-2030. Miễn nhiệm TVBKS đối với ông Nguyễn Trương Tiến Đạt và bà Vũ Thị Thanh Hải bầu thay thế đối với ông Bạch Minh Tú và bà Trần Nguyễn Khánh Linh giữ chức vụ TVBKS làm việc không chuyên trách nhiệm kỳ 2025-2030.

Trong năm 2025 thư ký giúp việc cho HĐQT đã gửi 37 lần xin ý kiến qua email đến từng thành viên HĐQT nhằm thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty, HĐQT đã họp ban hành 10 Nghị quyết, 91 quyết định thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đề ra.

Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát TGD trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua.

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc:

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua TGD chỉ đạo các phòng ban phân xưởng thực hiện tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản xuất điện năng.

Tập trung công tác sửa chữa định kỳ để đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả. Kết quả là không để xảy ra sự cố trong vận hành, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể để nâng cao hiệu quả điều hành, phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động.

Đối với công tác quản lý nhiên liệu: BDH đã và đang tích cực xác định nguyên nhân chênh lệch số liệu kiểm kê tồn kho than tại 31/12/2024. Trên cơ sở số liệu rà soát tính toán của Công ty cổ phần Nghiên cứu và Thí nghiệm điện (ETRC) và báo cáo thẩm định số 115/25/CV/HNVN ngày 10/10/2025 của Hội khoa học Kỹ thuật Nhiệt Việt Nam ở giai đoạn trước NBTPC tiến hành sửa đổi cập nhật lại công thức tính toán về các tiêu chí kỹ thuật của nhà máy như: chỉ tiêu tiêu thụ than, hiệu suất lò hơi, suất tiêu hao nhiên liệu, số lần khởi động lại máy theo đúng quy định.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025:

Tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 398/NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC ngày 20/06/2025 đã đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện. Trong năm 2025 NBTPC đã hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, cụ thể: kết quả kinh doanh lãi đạt và vượt kế hoạch được ĐHĐCĐ 2025 đề ra. Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2025 là 5,51 tỷ đồng, góp phần giảm số lỗ lũy kế còn 7,6 tỷ đồng, vốn chủ sở hữu tăng so với đầu năm, đạt mức độ bảo toàn vốn.

Chi trả thù lao của HĐQT, BKS trong năm 2025 theo kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, TGD và các cổ đông:

HĐQT Công ty, Ban TGD đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho BKS theo quy định.

HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp từ HĐQT, Ban TGD và các phòng ban, phân xưởng trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

5. Đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

Không phát sinh giao dịch.

III. Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

BKS đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025.

1. Bảng cân đối kế toán:

Khoản mục	ĐVT	31/12/2025	31/12/2024	Tăng/giảm	Tỷ lệ (%)
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	180.632,55	369.881,59	(189.249,04)	(51,16)
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	89.052,61	105.805,75	(16.753,15)	(15,83)
TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng	269.685,16	475.687,34	(206.002,19)	(43,31)
Nợ phải trả	Tr.đồng	36.317,12	247.832,51	(211.515,39)	(85,35)
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	233.368,03	227.854,83	5.513,21	2,42
TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng	269.685,16	475.687,34	(206.002,19)	(43,31)

+ Qua cơ cấu tài sản và nguồn hình thành trên bảng cân đối kế toán: Tại thời điểm 31/12/2025 Tài sản ngắn hạn: 180,632 tỷ đồng chiếm 66,98 % trên tổng tài sản, còn tài sản dài hạn: 89,052 tỷ đồng chiếm 33,02% trên tổng tài sản. Với cơ cấu tài sản cho thấy Công ty đang sử dụng tài sản ngắn hạn ưu tiên cho sản xuất.

Tuy nhiên, Tại BC kiểm toán độc lập số 1049/VN1A-HN-BC ngày 31 tháng 03 năm 2026 của Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam, ý kiến của kiểm toán ngoại trừ khoản ghi nhận khoản tài sản thiếu chờ xử lý với số tiền là 42.057.247.323 đồng liên quan đến số lượng than cám thiếu hụt là 14.917,51 tấn sau kiểm kê. Tại ngày báo cáo tài chính, bên kiểm toán cho rằng không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp về khả năng thu hồi của khoản mục này. Do đó, kiểm toán không thể xác định được liệu có cần thiết phải điều chỉnh các số liệu trên báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Công ty hay không.

+ Tỷ trọng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2025 là: 36,317 tỷ đồng chiếm 13,47% trên tổng nguồn vốn, Công ty không có khoản Nợ dài hạn. Nguồn vốn chủ sở hữu là: 233,368 tỷ đồng chiếm 86,53% trên tổng nguồn vốn cho thấy nguồn vốn chủ sở hữu chiếm tỷ trọng lớn hơn trong tổng nguồn vốn, mức độ độc lập tài chính tăng không phụ thuộc vào nợ phải trả, tuy nhiên hiệu quả sử dụng vốn thấp. Đồng thời, nợ phải thu lớn hơn nhiều so với nợ phải trả Công ty đang bị chiếm dụng vốn.

2. Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính năm 2025:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Tăng, giảm (%)
I	Về vốn và tài sản				
1	Vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	47,90	86,53	38,63
2	Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	108,67	15,50	(93,17)
3	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	52,10	13,47	(38,63)
4	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	77,76	66,98	(10,78)
5	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	22,24	33,02	10,78
II	Về khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,10	0,12	0,02

2	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	1,92	7,43	5,51
3	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	1,49	4,97	3,48
III	Về hiệu quả sử dụng vốn				
1	Doanh thu trên tổng vốn bình quân	Lần	2,52	0,97	2,52
2	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA)	%		1,48	
3	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE)	%		2,39	

Qua bảng chỉ tiêu tài chính năm 2025 trên cho ta thấy:

- Nhận xét khả năng tự bảo đảm về mặt tài chính về vốn và tài sản:

+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu: Đầu kỳ là 1,09 lần, cuối kỳ là 0,15 lần. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu cuối kỳ 0,15 lần < 1 và giảm hơn so với đầu năm cho thấy Công ty chủ yếu sử dụng vốn chủ sở hữu ít phụ thuộc vào nguồn nợ phải trả.

+ Hệ số Vốn CSH/Tổng nguồn vốn: Đầu kỳ là 47,90%, cuối kỳ là 86,53%. Hệ số Vốn CSH/Tổng nguồn vốn tăng 38,63% so với đầu năm cho thấy tỷ trọng vốn chủ sở hữu trong tổng nguồn vốn đang tăng do : LNST năm 2025 có lãi giảm lỗ cho năm trước; nợ phải trả giảm mạnh so với đầu năm, dẫn đến tổng tổng nguồn vốn giảm mạnh.

- Nhận xét khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán nhanh: Đầu kỳ 0,10 lần cuối kỳ 0,12 lần. So với đầu năm tăng 0,02 lần; Khả năng thanh toán tổng quát: Đầu kỳ 1,92 lần và cuối kỳ 7,43 lần. So với đầu năm tăng 5,51 lần Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: Đầu kỳ 1,49 lần và cuối kỳ 4,97 lần. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty tăng 3,48 lần so với đầu năm chủ yếu là do nợ phải trả cuối năm giảm mạnh so với đầu năm.

- Nhận xét về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn tại thời điểm 31/12 :

+ Doanh thu trên tổng vốn bình quân: Năm 2025 đạt 0,97 lần giảm 1,56 lần so với năm 2024 (2,52 lần) do sản lượng điện thương phẩm năm 2025 thấp hơn năm 2024 356,35 triệu kWh đạt 18,36% so với năm 2024.

+ Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA) Năm 2025 đạt 1,48% và lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE) đạt 2,39%, trong khi năm 2024 bị lỗ.

+ Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2025 đạt 1,02 lần.

Trên cơ sở kiểm tra số liệu BCTC năm 2025 đã được kiểm toán BKS nhận thấy: BCTC được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte (Việt Nam); Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2025.

Đối với việc ý kiến ngoại trừ của Kiểm toán độc lập và còn lỗ lũy kế, Công ty đã có Văn bản báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và thực hiện CBTT theo quy định

IV. Về đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Căn cứ Quyết định số 3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ tài chính về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026; Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình.

BKS NBP kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, phê duyệt việc uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán độc lập thuộc danh sách doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 để thực hiện soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, cụ thể:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam)

V. Đề xuất và kiến nghị

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2025 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, BKS nhận thấy: HĐQT và Ban TGD Công ty về cơ bản đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Trên cơ sở kiểm soát kết quả hoạt động SXKD năm 2025 của NBP BKS có 1 số kiến nghị sau:

a) Về công tác lập kế hoạch SXKD năm 2026

Căn cứ vào chi tiết các khoản mục chi phí được duyệt tại hợp đồng sửa đổi bổ sung số 01 hợp đồng cung cấp dịch vụ phụ trợ 01/2025/DVPT/NMNDNB-EVN ký ngày 25/02/2026, Công ty cần xây dựng kế hoạch đưa ra các giải pháp cụ thể phân đầu tiết giảm chi phí, để đạt các chỉ tiêu về hiệu quả SXKD đảm bảo có lợi nhuận hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2026.

b) Về công tác quản lý nhiên liệu

Năm 2026, Công ty vẫn tiếp tục phát điện theo cơ chế dịch vụ phụ trợ do NSMO huy động do đó việc lên kế hoạch phát điện cho từng tháng sẽ không sát với thực tế được huy động. Công ty cần phân tích so sánh giữa kế hoạch và thực tế huy động để lên kế hoạch than nhập cho sát, đồng thời đàm phán với nguồn than gần như TKV để nhập than linh hoạt, nâng cao hiệu quả quản trị dòng tiền nhằm đảm bảo khả năng thanh toán hạn chế đi vay để trả tiền nhiên liệu.

Trên cơ sở kết quả rà soát, Công ty cần rà soát hiệu chỉnh cách tính suất hao, tính toán các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật cho phù hợp, đảm bảo đúng quy định. Đối với lượng than thiếu hụt, trên cơ sở kết luận của Cơ quan có thẩm quyền, đề nghị Công ty thực hiện xử lý theo quy định.

c) Về công tác quản lý nhân lực.

Công ty cần tiếp tục rà soát kiện toàn các vị trí cho phù hợp với mô hình mới, đồng thời thực hiện sửa đổi quy chế trả lương theo hướng động viên những vị trí cần trình độ cao khuyến khích NLĐ tăng năng suất lao động.

d) Về công tác sửa chữa

Thường xuyên/định kỳ kiểm tra, theo dõi, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ tin cậy sẵn sàng của thiết bị đảm bảo hệ số khả dụng sẵn sàng khi Hệ thống huy động.

e) Về công tác môi trường

Công ty cần đảm bảo phát thải không vượt quy chuẩn trong mọi chế độ vận hành, kiểm soát chặt các thông số chính theo QCVN 22:2009/BTNMT như: hệ thống lọc bụi, SO₂, Nox... đồng thời kiểm soát bụi phát tán từ bãi xỉ, quản lý, lưu chứa, tái sử dụng tro xỉ đúng quy định. Nhận diện và kiểm soát rủi ro, xây dựng kịch bản ứng phó sự cố môi trường, thí điểm nhằm đưa các giải pháp phối trộn nhiên liệu trong vận hành đảm bảo tuân thủ quy chuẩn môi trường.

PHẦN III

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS TRONG NĂM 2026

BKS tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thẩm định các báo cáo: Báo cáo quỹ tiền lương hàng năm, báo cáo tài chính 6 tháng, năm và các báo cáo khác theo quy định.

Thực hiện giám sát công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC bán niên và năm của Công ty.

Các hoạt động kiểm soát bao gồm:

1. Giám sát hoạt động của HĐQT và Ban TGD trong công tác quản lý, điều hành sản xuất.
2. Tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ và các Nghị quyết HĐQT.
3. Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, Luật Doanh nghiệp và điều lệ, quy chế, quy định của Công ty trong quản trị điều hành.
4. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các kỳ.

5. Công tác quản lý tài chính kế toán, xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu khác, kiểm soát tính hợp pháp hợp lý của các chứng từ kế toán.

6. Tình hình thực hiện công tác sửa chữa lớn

7. Công tác đấu thầu, hợp đồng mua sắm TS, CCDC, VTHH, quản lý hàng tồn kho.

8. Tình hình thực hiện chế độ tiền lương và tiền thưởng.

9. Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty

10. Các công tác khác liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra Trưởng BKS Công ty là chuyên viên Ban KTGS EVNGENCO3, thực hiện các công việc theo yêu cầu của lãnh đạo Ban KTGS EVNGENCO3.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS NBP trong năm 2025 và kế hoạch hoạt động năm 2026 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông NBP;
- HĐQT EVNGENCO3;
- BKS EVNGENCO3;
- Ban KTGS EVNGENCO3;
- HĐQT Công ty NBP;
- Ban Tổng giám đốc NBP;
- Thành viên BKS NBP;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Phạm Thị Thanh Bình

Số: /BC-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

DƯ THẢO

TỜ TRÌNH

Về quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

**Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình**

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (NBP) kính trình đại hội đồng cổ đông NBP xem xét thông qua tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS) như sau:

1. Kết quả thực hiện tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025.

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, theo báo cáo tài chính thì tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS là: 1.492,800 triệu đồng.

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2026

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 thì tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 (bằng năm 2025) là: 1.492,800 triệu đồng.

Cụ thể, mức tiền lương, thù lao như sau:

TT	Người quản lý	Thực hiện năm 2025 (Tr.đồng/người/tháng)		Kế hoạch năm 2026 (Tr.đồng/người/tháng)	
		Tiền lương	Thù lao	Tiền lương	Thù lao
1	Chủ tịch HĐQT không chuyên trách		12,400		12,400
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		10,000		10,000
3	Trưởng BKS chuyên trách	52,000		52,000	
4	Thành viên HĐQT không chuyên trách		10,000		10,000
5	Thành viên BKS không chuyên trách		10,000		10,000

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh bình kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng./

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trưởng BKS/NBP;
- HĐQT/NBP;
- Thư ký/NBP;
- Lưu: VT, HCLĐ.

Nguyễn Thanh Trùng Dương

Số: .../TTTr-NBTPC-HĐQT

Ninh Bình, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

Căn cứ các quy định của pháp luật và yêu cầu thực tế trong quản trị, điều hành của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, Hội đồng quản trị trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 một số nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty, chi tiết tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Lưu: VT, TK.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Trùng Dương

Phụ lục. Sửa đổi bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
(Đính kèm Tờ trình số ... ngày .../.../2026)

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
1	Khoản 3 Điều 2	- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01A, Đường Hoàng Diệu, Phường Vân Giang, thành phố Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình;	- Địa chỉ trụ sở chính: Số 01A, Đường Hoàng Diệu, <u>Phường Hoa Lư</u> , Tỉnh Ninh Bình;	Thay đổi địa giới hành chính
2	Khoản 1 Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty	<p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none">- Sản xuất điện năng.- Sản xuất các sản phẩm hóa chất khác: Đất đèn, vật liệu xây dựng và phụ gia xi măng.- Sửa chữa thiết bị điện: Quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, cải tạo, thí nghiệm, hiệu chỉnh các thiết bị điện, nhiệt, cơ, công trình kiến trúc nhà máy điện.- Lắp đặt hệ thống điện: Xây lắp đường dây và trạm biến áp.- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.- Hoạt động dịch vụ tài chính khác: Đầu tư tài chính xây dựng các dự án nguồn điện.- Dạy nghề: Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị nhà máy điện.- Hoạt động tư vấn kỹ thuật: Lập dự án đầu tư, xây dựng, quản lý các dự án xây dựng, tư vấn giám sát thi công lắp đặt công trình.- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật. <p>Nếu bất kỳ lĩnh vực kinh doanh hoặc mục tiêu nào cần phải có sự chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền thì Công ty chỉ được triển khai thực hiện sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>	<p>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none">- <u>Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo</u> 3511 (Chính)- Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu 2029 <i>Chi tiết: sản xuất đất đèn, vật liệu xây dựng, phụ gia xi măng</i>- <u>Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện</u> 3314 <i>Chi tiết: quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, nhiệt, cơ, công trình kiến trúc nhà máy điện</i>- Lắp đặt hệ thống điện 4321 <i>Chi tiết: đường dây và trạm biến áp</i>- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác 4659- Hoạt động dịch vụ tài 6499	Cập nhật ngành nghề kinh doanh theo quy định tại Quyết định 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/09/2025 vv ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
			<p>chính khác chưa được phân vào đâu (<i>trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội</i>)</p> <p><i>Chi tiết: đầu tư tài chính xây dựng các dự án nguồn điện</i></p> <p><u>- Đào tạo sơ cấp</u></p> <p><i>Chi tiết: đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị nhà máy điện</i></p> <p><u>- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</u></p> <p><i>Chi tiết: lập dự án đầu tư, xây dựng, quản lý các dự án xây dựng, tư vấn giám sát thi công lắp đặt công trình</i></p> <p style="text-align: right;"><u>8531</u></p> <p style="text-align: right;"><u>7110</u></p>	
3	Điểm c khoản 3 Điều 14. Đại hội đồng cổ đông	Theo yêu cầu Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 15 của luật doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp; có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đầy đủ chữ ký của các cổ đông liên quan	Theo yêu cầu Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 2 Điều 15 của luật doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp; có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đầy đủ chữ ký của các cổ đông liên quan. <u>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông;</u>	Bổ sung theo Khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14.

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
4	Khoản 3 Điều 26. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	Công ty hạn chế tối đa thành viên Hội đồng Quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành. Cơ cấu hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành để đảm bảo tính độc lập của Hội đồng quản trị. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải chiếm ít nhất (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống	Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp NBTPC có số lượng Thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên như sau: <u>Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành tối thiểu là 01 thành viên và tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị tối thiểu là 01 thành viên.</u>	<p>- Theo khoản 1 Điều 26 Điều lệ Công ty quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là (05) người”.</p> <p>- Theo khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành của công ty đại chúng phải đảm bảo:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên không điều hành trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên”.</p> <p>- Theo khoản 4 Điều 276 Nghị định 155/2020 quy định: “Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải đảm bảo quy định:</p> <p>a) Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên”.</p>
5	Khoản 6 Điều 26. Thành phần	Thành viên Hội đồng quản trị không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty.	Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của NBTPC. <u>Thành viên Hội đồng quản trị NBTPC có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản</u>	Sửa đổi theo khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP quy

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do
	và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị		<u>trị hoặc Hội đồng thành viên của doanh nghiệp khác nhưng tối đa không quá 05 doanh nghiệp khác</u>	định: “Thành viên Hội đồng quản trị của một công ty đại chúng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác”.

Số: /NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC

Ninh Bình, ngày ... tháng ... năm 2026

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
- Căn cứ vào Biên bản họp số/BB-ĐHĐCĐ-NBTPC ngày ../.../2026 của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua nội dung nêu tại các báo cáo, tờ trình sau:

1. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (Chi tiết theo tờ trình số .../TTr-NBTPC-HĐQT ngày ../.../2026 của HĐQT được đính kèm):

- 1.1. Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán DELOITTE (Việt Nam).
- 1.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025

Theo Báo cáo tài chính năm 2025, Công ty ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 5.513,21 triệu đồng.

Căn cứ Luật số 67/2025/QH15 ngày 14/6/2025 của Quốc hội về thuế thu nhập doanh nghiệp (có hiệu lực từ ngày 01/10/2025), tại Điều 16 (Chuyên lỗ), Khoản 1 quy định: doanh nghiệp được chuyển lỗ sang các năm tiếp theo; khoản lỗ được trừ vào thu nhập chịu thuế và thời gian chuyển lỗ liên tục không quá 05 năm kể từ năm tiếp theo năm phát sinh lỗ.

Theo đó, năm 2024 Công ty phát sinh lỗ 13.109,77 triệu đồng; năm 2025 Công ty phát sinh lợi nhuận 5.513,21 triệu đồng, được thực hiện bù trừ vào khoản lỗ năm 2024. Sau bù trừ, Công ty vẫn còn lỗ lũy kế 7.596,56 triệu đồng. Vì vậy, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua việc không trích lập các quỹ và không chi trả cổ tức năm 2025.

2. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (Chi tiết theo tờ trình số .../TTr-NBTPC-BKS ngày ../.../2026 của Ban Kiểm soát được đính kèm):

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét, thông qua việc uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty lựa chọn một trong bốn Công ty kiểm toán độc lập thuộc Danh sách doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026 (theo Quyết định

3830/QĐ-BTC ngày 14/11/2025 của Bộ tài chính) để thực hiện soát xét BCTC 6 tháng và kiểm toán báo cáo tài chính năm năm 2026 của Công ty, cụ thể:

1. Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam).

3. Thông qua Kết quả SXKD năm 2025, kế hoạch SXKD năm 2026 (Chi tiết theo Tờ trình số 391/TTr-NBTPC-HĐQT ngày ../../2026 được đính kèm):

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2025	TH 2025	Tỷ lệ (%)
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	340,00	88,23	25,95%
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	866.715,21	359.657,36	41,50%
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	864.242,99	354.144,16	
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	2.472,22	5.513,21	223,00%
	<i>Trong đó:</i>				
	<i>Lợi nhuận SXKD điện</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>449,38</i>	<i>4.087,44</i>	
	<i>Lợi nhuận hoạt động tài chính và SXKD khác</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>2.022,84</i>	<i>1.338,77</i>	
	<i>Lợi nhuận HĐ Khác</i>	<i>Triệu đồng</i>		<i>87,00</i>	
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	2.472,22	5.513,21	

3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

STT	Nội dung	ĐVT	KH 2026
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	136,00
2	Tổng doanh thu*	Triệu đồng	441.976,27
3	Tổng chi phí	Triệu đồng	435.843,51
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	6.132,76
5	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	6.132,76
6	Cổ tức	%	0

(*) Trong đó, doanh thu bán điện cho Công ty Mua bán điện là 441.263,60 triệu đồng.

4. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và nhiệm vụ năm 2026 (Chi tiết theo báo cáo số/BC-NBTPC-HĐQT ngày ../../2026 của HĐQT được đính kèm);

5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Chi tiết theo Báo cáo số/BC-NBTPC-BKS ngày ../../2026 của Ban Kiểm soát được đính kèm);

6. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Chi tiết theo tờ trình số/TTr-NBTPC-HĐQT ngày ../../2026 của HĐQT được đính kèm).

6.1. Kết quả thực hiện tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2025.

Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, theo báo cáo tài chính thì tổng số tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS là: 1.492,800 triệu đồng.

6.2. Kế hoạch tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2026

Căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 thì tổng quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2026 (bằng năm 2025) là: 1.492,800 triệu đồng.

7. Thông qua cập nhật ngành nghề kinh doanh của Công ty (Chi tiết theo tờ trình sốTTr-NBTPC-HĐQT ngày .../.../2026 của HĐQT được đính kèm).

Sau khi cập nhật — Hệ thống ngành nghề kinh doanh của Công ty như sau

STT	Mã ngành	Tên ngành, nghề kinh doanh
1	4321	Lắp đặt hệ thống điện <i>Chi tiết: đường dây và trạm biến áp</i>
2	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác
3	6499	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (<i>trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội</i>) <i>Chi tiết: đầu tư tài chính xây dựng các dự án nguồn điện</i>
4	3314	Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện <i>Chi tiết: quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị điện, nhiệt, cơ, công trình kiến trúc nhà máy điện</i>
5	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan <i>Chi tiết: lập dự án đầu tư, xây dựng, quản lý các dự án xây dựng, tư vấn giám sát thi công lắp đặt công trình</i>
6	3511 (Chính)	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo
7	2029	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết: sản xuất đất đèn, vật liệu xây dựng, phụ gia xi măng</i>
8	8531	Đào tạo sơ cấp <i>Chi tiết: đào tạo, phát triển nguồn nhân lực về quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị nhà máy điện</i>

8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình (Chi tiết theo tờ trình sốTTr-NBTPC-HĐQT ngày .../.../2026 của HĐQT được đính kèm)

Điều 2: Hiệu lực và tổ chức thi hành

1. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật, cùng toàn thể cán bộ, người lao động của Công ty có trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này ./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Nơi nhận:

- Cổ đông (CBTT theo quy định);
- HĐQT; BKS; BTGD;
- Các cơ quan, tổ chức liên quan được báo cáo;
- Lưu: VT, Hồ sơ ĐH.

Nguyễn Thanh Trùng Dương